DÉPOT LÉGAL

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ NĂM — SỐ 407 | MỖI SỐ 5 xu | 辛未年六月廿二日 | NGÀY THỨ TƯ 5 AOUT 1931

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC	
Một năm	6$00		10$00
Sáu tháng	3.00		5.50
Ba tháng	1.50		3.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN — Ai muốn quảng-cáo, việc riêng xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敲 LA VOIX DU PEUPLE 民

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
Đường Đông-Ba — Huế
Giây thép số 43
Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

Không có nghề gì hèn, chỉ có người hèn.
(Il n'y a pas de sot métier, il n'y a que de sottes gens).

CÓ NÊN KHINH RẺ PHƯỜ'NG CHĂN TRÂU KHÔNG?

(Thân oan cho một bạng người trong xã-hội)

Ở xã-hội giai cấp lại qui học trò như xã hội ta, mà nói đến hạng người dê tiện, thì ai cũng xúm tay mà chỉ vào phường «chăn trâu». Thường thường đi trên đường cái hoặc vào trong thôn quê, thềnh thoảng thấy những kẻ đầu đội nón cời, dưới bận quần áo lang thang trăm miếng, da chì mặt nám, mình dầy những vết bùn, tay cầm con roi, léo đéo theo sau đuôi 5, 3 con trâu hoặc bầy bò kia; nhiều người trông thấy không buồn ngó. Vì sự thấy ấy in vào trong não, mà không suy xét đến nguồn gốc nên sinh ra một mối khinh rẻ; cho đến khi mắng nhau mà có ý mạt sát cũng dùng tiếng ấy để làm tiêu biểu cho hạng người dê tiện: «Đồ chăn trâu! quân đón bò!» (Nghề thợ, nghề buôn, nghề nông, ở xã-hội ta cũng bị khinh rẻ, nhưng chưa tệ quá như phường nầy.)

Cái lối khinh khi ấy, người nói đã nhận cho là thường, mà người nghe cũng không lấy làm lạ; lâu đời thành ra quen tai, chớ nói cho đúng lẻ thì không những trái với nhân đạo mà thật là vô nghĩa. Chế độ xã-hội chưa được hoàn thiện thì đều oan vần nhiều mà vì cái thói quen che lấp nên ít người xét đến. Câu hỏi: «Có nên khinh rẻ phường chăn trâu không?» chính là một đều trong các đều khác, đáng khiến cho chúng ta phải lấy công tâm mà suy xét.

Con trâu (bò gồm ở trong) có quan hệ cần thiết cho sự sống của loài người không? Ở xứ khoa học thạnh hành, có cày bừa máy, có phân liệu hóa học, thế nào ta chưa rõ; chớ ở xứ ta, nhất là đối với nghề nông, thì con trâu có công rất lớn: cày bừa nhờ trâu, mà phân liệu cũng nhờ trâu, nếu không có trâu, chưa biết bao nhiêu người chết đói! Con trâu đã có công với sự sống của người như thế, thì người chăn trâu kia, không phải là người cần yếu hay sao? Nghề gì trên đời, cũng là chung công hợp sức để nuôi sống chung trong xã-hội và cả cái sống riêng của cá nhân. Như nhà xã-hội học đã nói: «Làm hết cái năng lực của mình, hưởng đều như yếu của mình», thì chăn trâu cũng là một nghề như trăm ngàn nghề khác, sao lại bị người ta khinh rẻ? Đó là một đều trái lẻ.

Có kẻ viện lẻ rằng: chăn trâu toàn là con nhà nghèo hèn, hoặc ở thuê ở mướn với người ta, hoặc làm việc nhà mình, cũng là hạng nghèo mới chịu làm nghề ấy. Vả lại phường ấy là phường vô học nên đáng khinh rẻ...

Nói thế lại càng sai lầm, vì so đầu ngọn mà không so đầu gốc: kẻ chăn trâu sở dĩ làm con nhà nghèo là vì trong xã-hội nhân tạo có hạng nghèo ấy, chớ lúc sơ nhân, có cái gì gọi là giàu nghèo? Vả nghèo là cái phụ thuộc ở ngoài thân thể, chớ bản năng của nó có cái gì là kém với con nhà lầu cao cửa lớn kia đâu? Còn nói học với không học là tại hoàn cảnh bó buộc mà thành ra khác nhau, chớ nào có phải nó không có cái tư chất đi học đâu? Và nếu ai cũng đi học hết thì trâu kia ai đón? Việc gì cũng là một việc hùn công trong cuộc sinh hoạt chung, đón trâu có kém gì sự đi học? Nói thêm một nghĩa nữa, bọn đi học kia có kẻ làm hại cho xã-hội nhân quần, chớ phường chăn trâu nầy chỉ làm đều ích mà không làm chút gì hại; huống trong phường chăn trâu cũng có người học thức hơn người mà làm nên công nghiệp phi thường kia!

Trên là giải qua cái lẻ thông thường nói phường chăn trâu không phải là hạng người đáng

(Xem tiếp trang 2, cột 4)

Văn Uyển

Từ Tam-kỳ vào Qui-nhơn

Một vùng cỏ ngà mấy hàng nương,
Khéo vẽ cho ta cảnh đoạn trường.
Lấp ló sường non chim gọi thảm,
Khát khao giọt nước cóc kêu vang.
Non sông ủ mặt mây che phủ,
Cây cỏ than thân lá héo vàng.
Nầy hỡi trời già sao chẳng đoái?
Kìa kìa tiếng quốc gọi tang thương.

Việt-Hải

Tôn Kiểm-duyệt bỏ một bài

Th. n. Ngọc-Sương

Trách trời nắng dai

Trẻ tạo già gan chớ chẳng vừa,
Nắng chi nắng mãi, mãi không mưa.
Đồng khô chỉ thấy hôn cây héo,
Giếng cạn còn đâu giọt nước lưa.
Vụ hạ thất không còn lúa giống,
Nhà nông chẳng khỏi bán cây bừa.
Cao cao như chẳng nghe lời trách,
Nhờ mấy bay kìa chuyển bức thư.

Hải-ngọc-Đường

Những người nắm thế-giới trong tay

Henry W. A. Deterding

NÀ-PHÁ-LUÂN DẦU-HỎA

Henry Deterding thật là một người có danh tiếng, không khác gì quan Giám-quốc hoặc quan Ngoại giao Tổng-trưởng một nước Cong-hòa, chỉ gọi cái họ thì đã biết, chớ không cần nói đến tên. Trong chính-giới gọi Gaston hoặc Aristide thì mười người mười biết là muốn chỉ quan cựu Giám quốc Gaston Doumergue hoặc quan Ngoại-giao Tổng-trưởng Aristide Briand; cũng vậy, trong xi nghiệp-giới (Monde des affaire), chỉ nói Henry là người ta đều biết là Henry Deterding, không lộn đi đường trời nào được. Tên thì ai cũng biết nhưng thử hỏi Henry Deterding sinh ra ở đâu? vào năm nào, thì ngoài ông ta ra đố mặt nào trả lời cho đúng, vì hai đều đó, ông ta giữ kín. Một tờ báo Anh có nói phỏng chừng rằng tên thiệt của ông ta là Spatular Deterding, nhưng về hai đều trên thì cũng phải nín biết.

Tuy vậy, có lẽ ông vua dầu-hỏa sinh đâu ở Transvaal (ở Nam-phi), vào khoảng chung quanh năm 1880, cha là người Hà-lan, mẹ là người Nam-phi. Tương truyền rằng hồi thế-kỷ thứ XVII, tại Leyde (ở Hà-lan) có một người chuyên việc trồng mã-lan-hoa (tulipes), tên là Wolfgang-Alexandre-Spatular-Deterding. Vì tìm được cách làm ra mã-lan-hoa xanh, bác làm vườn thình lình nổi danh tiếng, lại được vua Guillaume d'Orange thưởng cho khá bạc. Có hơi giàu rồi, bác ta liền đáp tàu sang đảo Sonde. Từ đó biệt tăm biệt tích. Nhưng vào năm 1810, có một người làm vườn khác cũng tên là Deterding tự xưng là con cháu của bác kia đến ở tại Leyde, cũng chuyên nghề tạo ra mã-lan-hoa xanh. Rồi cho anh Deterding nầy làm sao, người ta dựng một nhà ga xe-hỏa lại nhè dựng trật giữa vạt vườn của anh ta, làm cho anh ta phải bậm miệng mà xuống tàu sang Transvaal.

Ở đất Transvaal, Deterding lập vườn, lại có nuôi cừu nữa. Một ngày kia, dân trong làng cùng nhau đi săn. Trời xui hay đất khiến không biết, bọn họ lại rủ nhau mà uống lấy nước độc trong một vũng nọ rồi xúm nhau mà chết cả tụi, chỉ sống sót lại có mấy người. Trong số sống đó có tên Deterding. Cái đám đàn bà bị chồng chết kia mới theo lấy những người còn sống sót lại đó. Bác làm vườn ta lấy một người đã có 11 đứa con. Vợ chồng ăn ở với nhau lại sinh thêm bốn đứa nữa. Đứa đầu hết trong bốn đứa sau nầy, lấy họ là Spatular, chính là Henry trên đầu bài vậy.

Trận giặc ở Transvaal khi đó bắt bác làm vườn dẫn vợ con sang Hà-lan. Rồi biệt tăm biệt tích luôn như bác làm vườn trước kia. Sau chỉ thấy lại có một mình Spatular, khi ấy đã 13 tuổi, làm việc với một người thợ sơn ở Rotterdam. Spatular bị đuổi; năm 1895 lại vào làm với một nhà đoái hoán (changeur du port) ăn lương mỗi tháng 100 phờ-lô-ranh (florins). Spatular có tính hà-tiện hết sức. Người ta nói rằng hễ tối đến thì Spatular đến xin làm bồi phòng ở ô tem để kiếm chỗ ngủ cho đỡ tiền thuê; Spatular đại lý các món đồ ăn nhưng không hề dùng đến, hoặc chỉ dùng những thứ để làm kiểu; đến áo quần thì mỗi khi có đám tang, Spatular nhân đi đơi điếu cho một hội kia rồi xin những áo quần tang mà bận. Làm riết trong năm năm như vậy, anh ta để dành được hơn 5 nghìn florins. Một ngày kia, ông chủ anh ta tính toán cái chi chi không biết rồi thình lình nhảy ra đứng trước mặt con quỉ phá sản. Spatular biết thời vận đỏ của mình đã đến, bèn đem hết bao nhiêu tiền đã để dành ra đưa cho chủ, bảo viết giấy nhường quyền quản-lý công việc lại cho mình và chịu chia cho mình phần nửa tiền lời. Ba mươi đời cái anh tùng tiền thì chi nỏ chịu, ông chủ anh ta bằng lòng ngay.

Cách hai tháng sau thì cái anh com-mi tội tàn ở Rotterdam hồi trước đã thành một nhà triệu-phú rồi. Khi ấy, Deterding mới có 25 tuổi.

Đã đỏ thì đỏ luôn, lúc đó lại gặp cái hội dầu-hỏa Royal-Dutch ở Java đương muốn khoách trương công việc mà lại bị nền tài-chính chật hẹp; Deterding nhơn đó bèn quào tay qua mà làm chủ về tài-chính. Nghiệp làm dầu-hỏa lúc bấy giờ so với bây giờ nó khác nhau lắm. Một bên có hội Standard to tướng của Mỹ, do ông Rockefeller là một người trong đám người nắm thế-giới trong tay, chủ-trương; một bên có mấy cái hội mới lập ở Cô-ca-di (Caucasie). Ở Bạt sở (Perse), thì chưa có dầu-hỏa; ở Ăng-lê nghiệp dầu-hỏa mới manh-nha chẳng đáng đếm xỉa gì.

Hội Standard mỗi ngày nổi thêm mạnh, mỗ thêm to, không khám phá ra mỏ dầu thì thôi, chớ hễ đã khám phá ra được cái nào thì là về tay hội ấy chiếm giữ. Người Ăng-lê thấy thế rất lấy làm ái ngại.

Hội Standard nhờ nhiều vốn, nhờ cách xếp đặt khéo léo, nhứt là nhờ Rockefeller, vẫn mạnh thật nhưng cũng không khỏi có đều sơ sót. Chỗ sơ sót ấy là quá tự-phụ mà không biết vận-động bên ngoài. Deterding tánh trí, thấy được chỗ hở bèn chụp ngay lấy mà chơi cho hội Standard một mẻ. Ông ta liền đưa cho Hội-đồng trị-sự hội Royal-Dutch một bản dự-định rất vĩ-đại về cuộc chiến-tranh với hội Standard. Ban đầu Hội-đồng trị-sự còn dụ dự, nhưng nghe lời biện-thuyết của ông ta quả quyết quá, nghĩ đi nghĩ lại chỉ đó rồi ưng-chuẩn phứt. Lập tức ông ta đáp tàu sang Luân-đôn (Ăng-lê) điều đình với những tay có thế-lực ở đấy... Lần lần Deterding chiếm hết các chứng-khoán thị-trường rồi một mặt hạ thị giá xuống, một mặt đi rao khắp công rằng hội Standard thế nầy, hội Standard thế khác... làm cho những người có vốn trong hội đó ai nấy cũng hoảng ông hoảng cha lật đật rút vốn ra. Thành ra cái hội bơ-bơ của ông ta hồi trước nay lại cất lên trên cái hội to tướng ấy.

(*Còn nữa*)

N. S. dịch

CHẾ-ĐỘ GIA-ĐÌNH

QUÁ-KHỨ — HIỆN-TẠI — VỊ-LAI

Vấn đề gia-đình, trước kia bản báo đã có nhiều bài bàn đến, gần đây cũng có mấy bài, mà các bạn đồng nghiệp trong Nam ngoài Bắc hao mực tốn giấy cũng nhiều; vậy thì không phải một vấn đề mới mẻ gì, nhưng nói cũ thì chưa đúng, vì chưa giải quyết xong. Bản báo vừa tiếp được bài của ông L. v. Ng. gởi lai, nói rỏ về chế độ gia đình từ quá khứ đến hiện tại, rồi lại bước luôn tới mà ức đoán vị lai, xin lần lược đăng để cung cho các nhà đã biết nhận vấn đề gia đình là quan trọng và lưu tâm giải quyết.

L. T. S.

Lời nói đầu — Gần đây trên các báo thấy nhiều bài bàn về vấn đề gia đình, có người cho việc ấy là mới lạ, nói rằng nhờ mấy bài báo kia mà ta mới thấy rõ rằng chế độ gia đình ngày nay đã thành ra vấn đề. Tôi không nghĩ thế, vì tôi đã từng thấy trên tờ báo Tiếng-dân (năm 1928-1929) và mấy quyển sách xuất bản cũng trong lúc ấy, đã đề khởi vấn đề gia đình; chẳng qua buổi ấy dư luận chỉ xoay về chính trị mà cho vấn đề gia đình là nhỏ nhen không cần bàn đến, nên mấy bài báo, mấy quyển sách kia chẳng để ý đến làm gì.

Thực ra vấn đề gia đình là một vấn đề rất trọng đại, mà nó vẫn lẩn quẩn chung quanh ta nên dù ta xem thường xem khinh nó đến thế nào, cũng có lúc cái tình thế bi thảm (như việc thanh niên tự tử) khiến ta không thể không nói đến nó được. Tôi cũng một ý với các bạn đồng nghiệp mà nhận rằng chế độ gia đình ngày nay đã thành vấn đề, mà đã có vấn đề thì phải lo cách giải quyết tương đương.

Phàm muốn giải quyết một vấn đề gì, không những phải xét về phương diện hiện tình mà phải xét về phương diện duyên cách nữa. Muốn giải quyết vấn đề gia đình ngoài sự phải xét chế độ gia đình hiện nay là thế nào, ta phải xét chế độ gia đình từ đâu mà có và đã trải qua những giai đoạn nào.

Gia đình không phải là cái tổ chức bất biến — Người ta thường cho rằng gia đình là một cái nhu yếu tự nhiên, phàm loài sanh vật loài nào cũng có. Người ta viện lẽ rằng cái tình mẫu ái (amour maternel) là cái bản năng sinh lý của tất cả loài cao đẳng động vật, mà các anh em bà con trong một nhà đều bởi một thứ huyết luân lưu trong huyết quản, nó khiến phải thương yêu và giúm giúp nhau, song xin hỏi rằng: con gà con chó đẻ con ra nó có thương không? Thế mà có ai giám bảo có cái «gia đình gà», «gia đình chó»? Đến như nói anh em bà con trong một nhà tự nhiên phải yêu nhau và giúm giúp nhau, thì xin hỏi: trong cuộc sinh tồn cạnh tranh nầy, nếu quyền lợi cá nhân trong anh em bà con trái ngược nhau thì có kiện nhau cho đến tan nhà nát cửa hoặc đâm chém đánh giết nhau không?

Vậy ta không thể nhận rằng gia đình là cái nhu yếu tự nhiên được. Gia đình chỉ là một chế độ thuộc về xã hội (*institution sociale*). Vì thế cho nên người ta lại thường nói: «Gia đình là thế giới nhỏ của xã hội». Nhà triết học Pháp là Khổng-Đức (Comte) nói: «Gia đình là cái đơn vị tổ chức thành xã hội». Nhà học giả Anh là Ái-nhĩ-ô-đặc (Ellwood) cũng nói: «Gia đình là cái bóng nhỏ của xã hội». Theo mấy câu nói trên kia thì gia đình là một thứ tổ chức rất trọng đại của loài người, mà lại là nguồn gốc của xã hội, tức là một cái chế độ vĩnh cửu bất di bất dịch, dầu xã hội có thay đổi thế nào, miễn là còn có xã hội thì cái chế độ ấy cứ y nhiên tồn tại.

Bởi thế người ta xem chế độ gia đình là thần thánh bất khả xâm phạm, hễ ai đụng chạm đến nó thì gia ngay cho những tiếng: «vô luân thường», «phá hoại trật tự», «phá hoại phong hóa», «phá hoại danh giáo», «phá hoại xã hội», không thiếu «phá hoại» chi nữa.

Nhưng quả chế độ gia đình xưa nay vẫn có như thế không? Buổi xưa loài người đã có các chế độ gia đình như cái gia đình gia trưởng (famille patriarcale) ở ta, hoặc cái gia đình phu phụ ở Âu châu không? Nhà xã hội học nước Mỹ là Mộc-găng (Morgan) từng ở trong 20 năm lần lộn với giống người Ia-rô-qua (Iroquois) ở Nữu-ước (New-york), quan sát được rằng giống người Anh-điên (Indiens) theo chế độ một vợ một chồng, bên trai bên gái đều có thể ly hôn một cách dễ dàng, ông gọi là là «đối ngẫu gia tộc» (la gens). Ngoài ra ông lại xét được rằng đàn ông của họ không những gọi con cái mình sinh ra là con mà gọi chung cả con cái của anh em mình là con, còn đàn bà thì không những con cái của mình đẻ ra là con mà gọi chung cả con cái của chị em mình là con. Cách xưng hô trong thân thuộc như vậy rõ ràng là khác với cách xưng hô của gia đình văn minh.

Ở Úc-châu cũng các dân tộc dã man ở các quần đảo trong Thái-bình dương, các nhà xã hội học khác cũng tìm thấy có nhiều nơi còn cái trạng thái tương tựa như thế. Họ cho rằng chế độ gia tộc trong thời đại nguyên thủy của loài người cũng như vậy. Nhân thế họ kết luận rằng: chế độ gia tộc là một cái yếu tố hay động, chớ không phải đứng yên. Gia tộc cũng từ một hình thái thấp mà tiến dần lên cái hình thái cao lớn, như xã hội từ một giai đoạn thấp mà tiến lên một giai đoạn cao hơn vậy (Morgan).

Nguồn gốc của gia đình — Chế độ gia đình quyết không phải là cái chân lý không thể đánh đổ được, hình thái gia đình ngày nay không phải là từ xưa đã có như thế. Ta lại có thể tiến lên một tầng nữa mà nói rằng: vốn buổi đầu người ta không biết gia đình là cái gì. Phàm trai gái gặp nhau nếu xuất động xuân tình thì lấy nhau rồi lại bỏ nhau. Nhà xã hội học gọi là trạng thái tạp hôn. Buổi ấy con cái sinh ra chỉ biết mẹ mà đến khi lớn lên cũng không biết mẹ nữa, cho nên không có gì gọi là quan hệ cha con anh em. Cái sinh hoạt của loài người lúc bấy giờ không khác gì cái sinh hoạt của loài động vật cao đẳng mấy. Theo Mộc-găng thì buổi đầu thời đại dã man, sự tính-giao của người ta chỉ làm trong đoàn thể huyết tộc. Tất cả đàn ông đều là chồng của đàn bà; tất cả đàn bà đều là vợ của đàn ông. Đàn ông đều ở trong chế độ đa thê, mà đàn bà đều ở trong chế độ đa phu. Vì vợ chồng đều chung nên con cái cũng thuộc về chung. Năm 66 trước kỷ nguyên, nhà địa lý học Hy lạp là Strabon đã từng nói rằng: đời xưa đàn ông thường tính giao với chị em hoặc mẹ mình. Giả sử câu chuyện A-dam (Adam) và E-vờ (Eve) trong Thánh kinh Cơ đốc mà thực đi nữa, thì ngoài sự kết hôn trong đám cận thân với nhau, loài người có cách gì mà phiền thực ra cho đến như ngày nay? Theo Thánh kinh thì chàng Ca-Anh (Cain) khi đã giết em là A-ben (Abel) bỏ đi ở một nơi rất cùng khổ. Sau lấy vợ rồi sinh một đứa con, nhưng vợ Ca-Anh ở đâu mà tới? Cha mẹ của Ca-Anh có phải là người đầu tiên trong thế giới không? Theo giáo Do thái thì Ca-Anh và A-ben còn có hai người chị em. Bởi anh em kết hôn cùng nhau nên mới sinh con đẻ cái ra sau. Thánh kinh Cơ đốc đối với chỗ ấy không nhắc đến, tợ hồ như họ cho chuyện ấy là loạn luân! Theo Thần thoại Ấn độ thì thần Phạn-thiên (Brahma) kết hôn với em mình là Tài-lạp-phạt-tư-đề (Saravasti). Thần thoại Ai cập cũng nói rằng thần An-mông (Anmon) kết hôn với mẹ mình.

Sống cái trạng thái tính giao hỗn loạn ấy không lâu mà tiến lên một cái trạng thái tính giao cao hơn, Mộc-găng gọi là «huyết duyên gia tộc». Đời ấy bắt đầu lấy thế đại (génération) mà phân biệt sự kết hôn. Ông bà trong một thân tộc là vợ chồng với nhau. Con cái của ông bà cũng lấy nhau làm vợ chồng chung, chán chắt sinh ra đến chừng lớn lên cũng cùng nhau kết hôn. Xem thế thì bây giờ trong một thân tộc, trai gái kết hôn với nhau là theo bàng ngang mà hạn chế, chứ không tạp loạn như thời đại trước nữa.

(*Còn nữa*)

L. v. Ng.

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ
JOB

LẠI NÓI VỀ

NGHĨA - VỤ VỚI LƯƠNG - TÂM

(Tiếp theo)

Như bài trước đã nói, nay xin xét lương tâm phát sinh và biến thái thế nào:

1) Về đời tối cổ, loài người nằm hang ở bụi, ăn sống ở truồng, chưa biết có cái gì là nghĩa-vụ: gia-tộc chưa thành thì ai giảng chữ từ chữ hiếu, xã-hội chưa lập thì ai bàn đến chữ tín chữ trung; bao nhiêu cái danh-từ của đạo đức đều theo trình-độ tiến-hóa mà xuất-hiện dần dần, rồi loài người mới có nhiều nghĩa-vụ. Chúng ta thử nghĩ: khi người ta chưa biết nghĩa-vụ đối với thú vật, giết một con vật mà làm cho nó đau đớn, người ta có chút gì là cảm-tình không? Nói gần nhất là việc ăn uống, khi người ta chưa biết nghĩa-vụ đối với ăn uống, thì trong lúc ăn lông uống huyết, người ta nào có sự trái phép vệ-sinh gì đâu? Đều ấy chứng rằng lương-tâm phát-sinh sau khi người đã biết có nghĩa-vụ.

2) Nhưng nghĩa-vụ có khi thay đổi mà lương-tâm cũng chao động theo. Thời-đại quân-quyền biết bao người vì cái lương-tâm «trung-quân» quá mạnh mà chết theo vua, gọi là chết theo nghĩa-vụ; mà bây giờ các nước, bất luận dân-chủ, quân-chủ, đều giảng cái nghĩa «trung với nước» mà cái lòng trung-quân phải phai lạt đi. Một dân-tộc lấy hỏa-táng 火葬 cha mẹ làm nghĩa-vụ, thì người con châm lửa, ắt tự lấy làm thỏa lòng; mà nếu bắt dân-tộc ta làm vậy, thì mọi người hiếu-tử, lương-tâm ai lại yên lặng được. Ấy là lương-tâm tùy theo giáo-dục tập-quán mà chuyển dời không nhất định.

3) Đồng thời ta có hai ba nghĩa-vụ nên làm, nếu ta có thể làm trọn được cả, thì lương-tâm ta được yên; nhưng ngặt vì nhiều khi nghĩa-vụ nầy xung-đột với nghĩa-vụ kia, khiến ra hai ba thứ lương-tâm cùng xung-đột. Nghĩa-vụ con phải hiếu với cha, lại vì theo chữ trung mà thất hiếu; nghĩa-vụ vợ phải thương chồng lại vì hiếu với cha mà làm hại chồng (sự Ung-Cơ vì sợ chồng giết cha mà lại theo cha bỏ chồng). Trong khi hai bên xung-đột nhau thì nghĩa-vụ nào có oai quyền hơn, là bắt được lương-tâm phải theo nó, nhưng mắc dầu theo nghĩa-vụ ấy, mà đối phó với nghĩa-vụ kia, lương-tâm chẳng khỏi ngùi ngùi chưa thỏa. Sở dĩ lương-tâm có hai ba thứ đánh lẫn nhau đó, là vì nghĩa-vụ có nhiều thứ, ấy đủ chứng rằng có nghĩa-vụ mới có lương-tâm.

Lương-tâm là cái cảm-tình do ý thức của phong-tục tập-quán mà phát-sinh ra, nó có cái oai quyền được xem xét toàn-thể nhân-loại, để đè nén các ý-chí trái với pháp-luật và đạo-đức, mà che chở cho pháp-luật đạo-đức. Cái oai quyền ấy gồm cả oai quyền của phụ-huynh, lấy đạo-đức trong phong-tục tập-quán mà dạy con em; gồm cả oai quyền của xã-hội, lấy danh-dự nghị-luận mà phê-bình hành-vi của mọi người, gồm cả oai quyền của chánh-phủ, lấy hình-phạt mà cấm ngăn tội ác. Tiến lên nữa thì oai quyền của thần: oai quyền nầy thì đem pháp-luật đạo-đức mà gởi cho nhà tôn-giáo.

Những kẻ chủ-trương rằng lương tâm gốc ở ý thần thánh, ắt lấy cái thuyết kinh-nghiệm trong bài nầy làm nguy-hiểm, mà phản-đối rằng: «Nếu nói lương-tâm do người làm ra (do oai quyền của phong-tục tập-quán) thì cái mệnh-lệnh lương tâm không phải là thần thánh, e có nhiều người trái với mệnh-lệnh ấy mà làm ác không biết sợ chăng?». Chỗ ấy không lo. Nói rằng lương tâm là tiếng của thần, kẻ làm ác còn có chỗ sám hối, chứ nói lương-tâm là mệnh-lệnh của xã hội thì kẻ làm ác chẳng biết sám-hối với ai và tránh trốn ở đâu cho khỏi. Dầu ta biết rằng lương-tâm không phải là mệnh lệnh của thần, nhưng ta lại phải tuân theo mệnh-lệnh của xã hội, vì lương-tâm có tương-quan với cuộc sinh-hoạt chung của xã-hội, ai nấy muốn bảo-tồn sự sinh-hoạt, thì phải lo giữ lấy lương-tâm.

Tôi nói đây không phải muốn trái với nhà thần-học đâu. Kẻ phản-đối rất kịch-liệt của nhà thần học là học-phái của ông Vôn-te (Voltaire, Tàu dịch là Phúc-lộc-đặc-nhĩ) kia. Học-phái ấy nói: «Lương-tâm không có giá-trị gì hết; lương-tâm là bọn tăng-đồ giảo-hoạt hay đặt ra muốn bắm tinh thần loài người vào trong cõi nô-lệ thôi». Bọn ông Vôn-te muốn trừ tuyệt mê-tín mà lập luận quá khích, lại trái với học thuyết tiến-hóa, khiến nhiều học-giả trong thế-kỷ thứ 19 nghe câu ấy đều lấy làm ngạc nhiên. Mà nay chúng ta nghe câu ấy phần nhiều cũng phải kinh quái. Tôi cũng vậy, tôi không nhận câu ấy là đúng lẽ, vì tôi chủ cái thuyết kinh-nghiệm mà tôi cho rằng lương tâm gốc ở cái ý thức của phong-tục tập-quán mà ra. Nhưng bảo tôi phải thờ lương-tâm một cách mê-tín lờ mờ, thì tôi không chịu được.

Chẳng những sự mê-tín nên đánh đổ mà thôi, bao nhiêu phong-tục tập-quán xấu nó gây ra những nghĩa-vụ không chánh đáng, mà ta nhận làm là nghĩa-vụ, thì ta cũng nên biện chính lại. Tuy vậy khi nào sự hành vi của ta cũng vẫn ở trong phạm vi của luật đạo-đức, mà bề khi chúng ta đã nhận rõ những nghĩa-vụ nào là chánh đáng thì khi ấy lương-tâm của ta đối với nghĩa-vụ càng thân thiết mà đằm đà hơn.

Kim-chi-Sĩ

MỘT SỰ PHÁT MINH

Dầu xăng mới

Vừa rồi một nhà chuyên môn hóa học Đức là ông Alfred Maker hiện ở Chili có phát minh ra một thứ dầu thực vật có thể thay cho các dầu xăng lấy ở các mỏ dặng chạy máy. Có nhiều người không tin, nên vừa rồi ông thí nghiệm trước mặt một đám người viết báo. Ông đem dầu mới phát minh ra mà làm chạy được một cái xe hơi hiệu Mỹ. Thứ dầu «xăng» mới nầy sẽ đặt tên là «Makerine».

G. H.

CŨNG CHUYỆN VUI

LẠI CÂU CHUYỆN

«BÀI THI KINH-KHA NHẬP TẦN»

Trong một số báo Trung-lập gần đây về mục «Những đều nghe thấy» có một đoạn, ông Thông-Reo thuật lời ông Phan-Khôi nói chuyện thi với tôi mà có dẫn một câu thi của tôi về bài vịnh-sử «Kinh-Kha», để chứng câu «bất thành cú» trong sách «Đinh-hoàn-chí-lược» của người Tàu. Ông X. T. T. đem chuyện ấy hỏi tôi, tôi nhân kể đầu đuôi lịch sử câu thi ấy và có đọc luôn 2 câu thi cũng cái đề ấy của ông Phan-Khôi: «...... Đồ chủy ngang ngang độc thượng đường» và «..... Thạnh tâm nguyên bất vị Yên vương» như đã đăng trong mục «Cũng chuyện vui» báo Tiếng-dân số 402.

Hai câu thi ấy, tôi đọc từng câu, mà không nói rõ là câu luận hay câu kết, là vì trên đã nói thi hạn vận, và có kể 5 vận thứ tự rõ ràng: trường 長, thương 觴, cương 綱, đường 堂, vương 王. Ai đã biết làm thi theo phép hạn vận thì vận nào ở vào câu nào có nhứt định: đường ở câu thứ 6, vương ở câu thứ 8 v. v. Trừ người dốt không biết phép hạn vận thì mới làm lộn câu nầy qua câu kia mà thôi (vì thế nên in sót mấy cái chấm «.....» mà tôi không cần bổ chính).

Mới rồi tiếp được bức thơ ông Phan-Khôi gởi lại cải chánh, đại ý nói: bài ấy toàn bài thi ông quên đi, vì đã dở lại lâu năm nên không nhớ, nay nhân nhắc đến, ông lại nhớ được câu 3-4:

Y quan lục lục thùy tri khách;
Đồ chủy ngang ngang độc thượng đường.
衣冠碌碌誰知客;
圖匕昂昂獨上堂.

(Câu nầy là 5-6 chớ không phải 3-4; nếu 3-4 như ông nói thì câu thượng đường với câu Yên vương sau thất niêm mất!) Còn câu sau ông nói có sai 2 chữ là «Tráng tâm nguyên bất cảm Yên vương» 壯心原不感燕王, chớ không phải «Thạnh 盛 tâm nguyên bất vị 爲 Yên vương...». Ông lại giải nghĩa chữ «ngang ngang» kia là «tỏ ra Kinh-Kha bạo dạn không sợ, không có gì là trái lẽ». Còn câu «Yên vương» nầy trừ hai chữ «Yên vương» không được ra, thì nó vẫn có nghĩa, là Kinh-Kha làm việc ấy do cái lòng tráng dũng của mình, chớ không vì cảm ơn Thái-tử Đơn (?). Nói tóm lại ông đổ cái dốt câu nầy cho chữ «thạnh» và chữ «vị» đọc sai kia...

Thi nầy chỉ đọc miệng với nhau, chính của ông mà ông cũng nhận là quên kia mà! Cũng may ông còn nhớ vài câu và ông lại có lòng trung thứ mà chỉ nói 2 chữ sai; nếu như ông chối hết thì tôi là người đặt chuyện nói vu! Vậy tôi vui lòng cải chánh cho như ý nguyện của ông. Song tôi rất không phục là mấy câu ông giải nghĩa:

Ai làm thi mà tự giải nghĩa lấy thì có lẽ không có câu nào dở cả. Như câu tráng tâm kia ông giải nghĩa là «lòng tráng dũng... không phải cảm ơn...» thì chữ thạnh tâm nầy dầu sai cũng có nghĩa là: không vì cái lòng hậu đãi của Yên vương. Tổng chi, ông đã nhận chữ Yên vương là không được thì dầu Tráng, dầu cảm gì gì cũng không sao nghe được hết. Tức như câu Lục phi cảnh tất 六飛警蹕 của tôi mà ông cho là «bất thành cú», phỏng như tôi làm Châu Hy lập chú cho câu ấy thì nó cũng ra hay! Ông vua đi ra có quân hộ vệ, và xuất cảnh nhập tất, thì khi ra triều có lính hộ vệ dàn hầu cũng không gì trái lẽ. Mà 3 chữ «đẳng không đường» 等空堂 là tỏ ra giữa chốn triều đường mà như vào nhà trống không người, cho là có thần vận và phách lực, cũng được đi!

Đây là nói cái lối «mình làm thi mà mình tự giải nghĩa» thì có cái lệ hởi hộ sai như thế. Chớ không phải nói câu thi tôi là không dở đâu.

Ai nói đều lỗi mình, ông Khổng-tử còn lấy làm đều may, huống chi là tôi! nên tôi cảm ơn chỗ sai mà ông Phan-Khôi đã chỉ.

HUỲNH-THÚC-KHÁNG

T. B. — Số báo 402 về mục nầy, bài thi sau, câu thứ 3, chữ «vửng mống lợt» chớ không phải vàng, nhân tiện cải chánh luôn.

CÓ ĐÁNG KHINH RẺ PHƯỜNG CHĂN TRÂU KHÔNG?

(Tiếp theo trang nhứt)

khinh, nay xin thuật một vài chuyện:

Ninh-thích 甯戚 là người nước Tề, cũng ở trong phường chăn trâu, bận áo ngắn không che đến gối, mà ngồi trên lưng trâu, gõ sừng mà hát, có ý than phiền cho đời, đem tối mù mù mà ngồi trông trời sáng (長夜漫漫何時旦), sau giúp vua Hoàn-công làm nên nghiệp bá. Bách-lý Hề 百里奚 là người nước Ngu, cũng trong phường chăn trâu. Trâu ông ta nuôi thì con nào cũng được mập mạnh (飯牛而牛肥). Đến 70 tuổi giúp Tần-mục-Công làm cho nước Tần được giàu mạnh. Phường chăn trâu có phải toàn là người hèn đâu? Song đó là việc nước Tàu, xin kể chuyện nước ta:

Ông Nguyễn-Trãi 阮廌 giúp Lê-thái-Tổ, đuổi quân Minh, công nghiệp lừng lẫy trên lịch-sử, ai lại không biết. Thế mà đương lúc ẩn mình toan việc, cũng chen mình vào phường chăn trâu (lúc tìm Lê-thái-Tổ vào Lâm sơn đón trâu hơn 1 năm). Ông-Đào-duy-Từ 陶維慈 giúp triều Nguyễn mở mang miền Nam mà chống với quân Trịnh tài gồm văn võ, công sánh non sông, tự tỷ với ông Khổng-Minh, mà lúc đầu băng mình vào Bình-định cũng chăn trâu cho một nhà giàu nọ. Ai là người Việt-nam đọc bài «Bình-Ngô đại-cáo» và thăm viếng dấu tích nơi Lũy-Thầy 壘師, lại không hâm mộ và kính phục tài năng công đức của hai bậc vỹ nhân thiên cổ kia. Mà nếu nhắc đến công chuyện chăn trâu trong lúc trần ai của hai ngài, thì ai còn dám có cái lòng khinh rẻ bọn chăn trâu nữa? Không những phường chăn trâu mà thôi, dầu phường gì cũng thế, chúng ta nên xét tư cách người mà không nên bằng theo giai cấp.

X. T. T

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN: đương in
HƠN BA VẠN DANH TỪ — GIÁ ĐẶC BIỆT:
Hạng tốt 7$50 Hạng thường 5$50
Ở xa xin thêm 0$50 tiền cước.
Từ nay xin đặt trước cả tiền.
Đào-duy-Anh, Huế

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Cuộc hát giúp dân đói ở Nghệ Tịnh

Dân Nghệ-Tịnh phần bị thiên tai phần bị nhân họa, mà sa vào cái tình cảnh rất thương tâm thảm mục, đều ấy trên mặt báo đã nhiều lần nói đến rồi, nay không cần nói dài. Chúng tôi chỉ nhắc qua như thế là vì nhơn được bức thơ của Hội Cứu tế ở Vinh cho hay rằng đến ngày thứ bảy 15 Août và ngày chủ nhật 16 août sẽ tổ chức tại Huế đây một cuộc hát tuồng để lấy tiền giúp đám dân khốn nạn ấy (hát tại «ĐỒNG-XUÂN-LÂU», đường Gia-long).

T. D.

T. B. — *Bản báo lại có nhận được giấy vé của Hội Cứu tế gởi lại cậy bán giúp. Giấy có ba hạng: 3$00, 2$00 và 1$00. Anh em chị em ai muốn mua thì hãy đến hỏi tại bản quán.*

NGHỆ-AN

Bóc lột kiểu mới

Tên Nguyễn-hữu-Tuân tức là Cai Khơng, ở xã Hoàng-Cầu, tổng Thuông-Lạng huyện Quỳnh lưu, có một thửa ruộng đem bán cho ông Nguyễn-Thương một số tiền ngoại trăm đồng, đem về dấu trong rương. Người vợ lấy đem gởi cho mẹ là bà Dám ở đồng làng. Đến lúc tên Khơng cần tiêu, hỏi vợ và mẹ gia năm ba lần, nhưng chưa trả, sinh tiếng nặng nhẹ. Mẹ vợ vu cho chàng rể làm Cọng-sản; chàng rể sợ mang tội, liền đi trình với lý trưởng là Nguyễn-Kinh và tổng đoàn là Phan Ất nói sự đầu đuôi mẹ vợ vu cho như thế. Tổng đoàn và lý trưởng liền biểu xã đoàn là Nguyễn-Trâm, phó lý là Hồ-Trương, hương kiểm là Hoàng-Tá đến hội tại nhà phó đoàn là Võ-Tiêu, đòi tên Khơng và bà Dám sang hỏi. Tên Khơng khai đầu đuôi cũng như trên, mà bà thì khai cho chàng rể ngầm dọa đem Cọng-sản về giết mẹ con bà. Tổng đoàn và cả lý trưởng liền sai hương chức trói tên Khơng lại mà tra tấn rất tàn nhẫn, bắt phải làm tờ cam đoan, nếu nhà bà Dám mai sau có xảy ra việc gì là lỗi tự tên Khơng chịu. Tên Khơng vốn

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bịnh
SÁN LÁI
Thuốc viên Dragées Rudy trị bịnh sán lãi rất thần hiệu, và làm cho người ta trở nên tráng kiện. Người lớn con nít đều dùng được.
Thuốc viên Dragées Rudy có bán tại các hãng thuốc ở Saigon và các hãng ngánh ở các tỉnh.
PHARMACIE NORMALE
(L. SARBEAU)
119-123 rue Catinat -:- SAIGON
(là hãng thuốc đáng tin cậy, tạo lập đã hơn năm chục năm rồi).

TIN THÊM VỀ TIN CHIM ĐẠI THẮNG Ở MADRAS

Khi Chim đáp tàu tự Pháp về có ghé qua Madras (Ấn-Độ) và đã có lên bộ thử tài với nhà vô địch ở đó thì Chim đã thắng luôn được trong ba hợp.

Nghe nói một hội thể thao ở Ấn độ muốn tặng Chim một vật kỷ niệm nên đã viết thư về Nhà Đỗ Chân Hưng hỏi mua các thứ vàng bạc hay bằng ngọc thạch. Rồi Chim sẽ được hài lòng vì các thứ ấy Nhà Đỗ Chân-Hưng làm ra rất khéo.

Ha-Long lai cảo

Quốc - ngạn!!
Quốc - ngạn!!
Tục ngữ ta vẫn lắm câu hay, nhưng chỉ tản lạc ở đầu miệng mỗi người. Nay Đài Nam Lương thúc kỳ tiên sinh đã khéo góp lặt, liên thành câu, đối từng chữ, lại có dùng chữ hán xen vào để vận dụng ý nghĩa cho thêm thú vị, thật đáng kể là một cái kho chứa tài liệu cho quốc văn, sách Quốc-ngạn nầy không những có ích cho các nhà làm văn mà ai xem cũng đều được hưởng cái hứng thú.
Trọn bộ 2 cuốn giá 0$60
ở xa xin gởi thêm tiền cước 0$16
Có bán tại nhà in Tiếng Dân

CÙNG CÁC NHÀ ĐẠI-LÝ
Khuynh-Diệp ở Trung-kỳ
Ở Trung-kỳ, chỉ có ông **Nguyễn-đức-Điều**, căn-cước số A-92 254, là người đại-diện của chúng tôi, quanh năm đi phụ sức với các nhà đại-lý Khuynh-Diệp.
Ông ta có nắm theo các giấy má ủy-quyền của chúng tôi và giấy nhận thiệt của quan sứ Đồng-Hới.
Vậy xin các nhà đại-lý, các nhà buôn Khuynh-Diệp chủ-ý kẻo lầm người khác.
VIEN-DE DONG-HOI

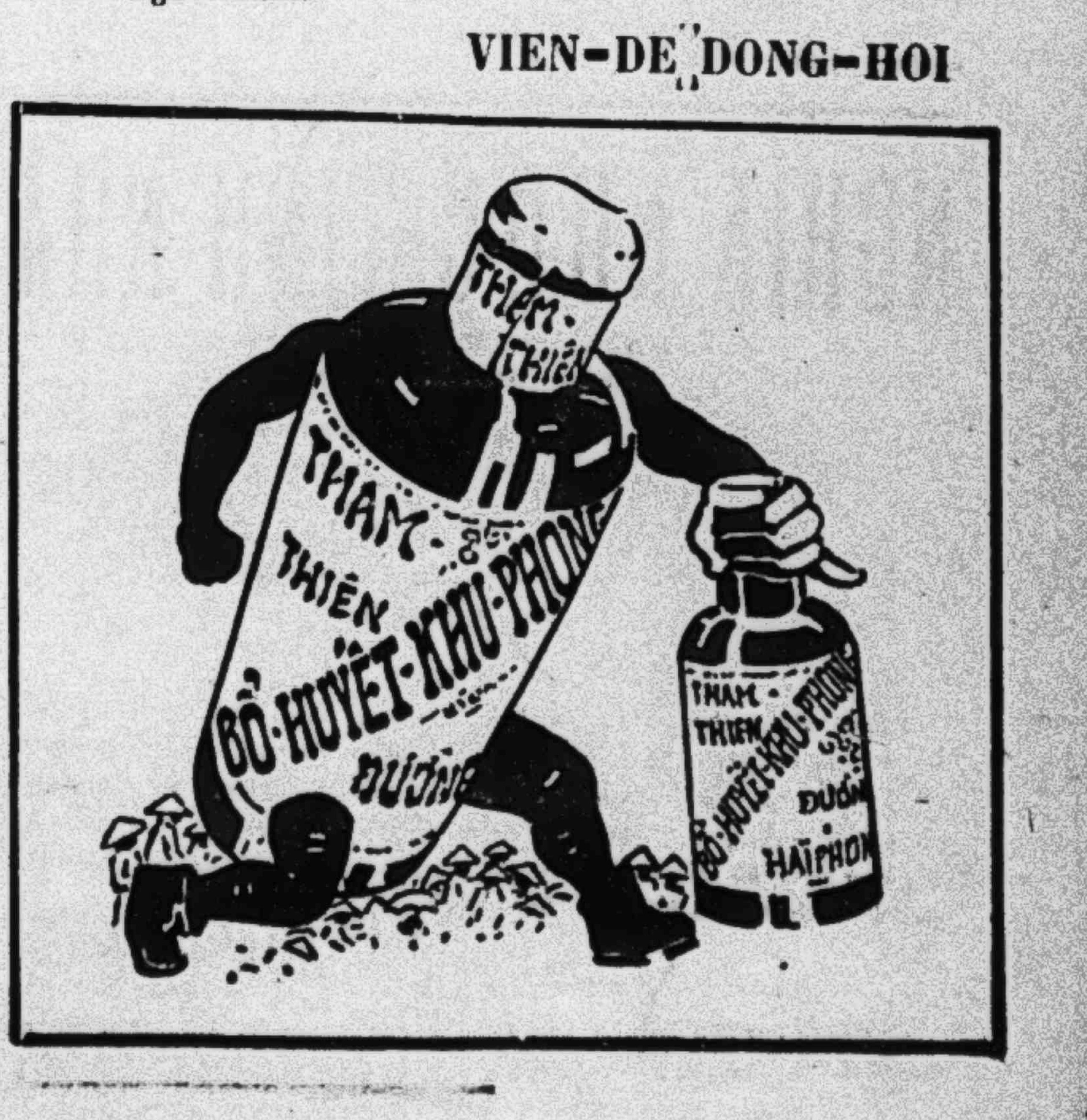

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Comptoirs Commerciaux d'Annam
Commission - Représentation
TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC
107, Rue Paul-Bert — HUẾ
LÊ THANH-CẢNH chủ nhân

合 **Maison HỢP-THỊNH** 盛

SOIERIE & MERCERIE

31 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh ao, lĩnh quần sen, trắng trơn và hoa. The thâm, băng đeo, the các màu trơn và hoa. Lụa thâm, các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hai. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bản hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gối vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ, các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie 31 Rue des Cantonnais

HANOI

MUỐN NHƯỜNG LẠI

Vì chúng tôi bận nhiều công việc nên muốn nhường lại xưởng ghế Thonet đủ các vật dụng để tấn hành.

Vậy ngài nào muốn mua lại, xin mời đến nhà thương lượng. Ở xa xin viết thơ về.

Maison CỰ-HẢI

Près Etablissement Morin Frères

QUINHƠN

Thư của ông Léon-Triêm gửi mua thuốc

Hải - ngọc - đường bách - ứng

Cana, le 18 Juin 1931

Ông Nguyễn-huy-Cừ, Tú-tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanhhóa.

Thưa ông.

..... Nhờ ông làm ơn gửi cách lãnh hóa giao ngân cho tôi 50 bao thuốc *Hải-ngọc đường bách-ứng*, xin gửi gấp gấp, vì trong này thuốc bán gần hết. — Thuốc này bán chạy lắm, vì rất thần hiệu, nên ai ai cũng thích dùng. Thật một thứ thuốc rất quí vậy...

Mr Léon Triêm

Gare Cana à **PHANRANG**

xưa nay là người trung bậu thiệt thà, nhưng già đòn non lẽ, thân cô thế cô, đành phải theo lời hương chức mà làm tờ cam đoan. Sau khi tên Khương làm tờ cam đoan rồi, hương chức liền sai Võ-Tiêu làm gà rượu hai mâm, yến ẩm với nhau. Khi ấy tổng đoàn và lý trưởng mới bảo tên Khương rằng: cái lỗi của anh thì ba năm án là ít, mai sẽ giải anh xuống phủ nạp quan. Tên Khương khi ấy mới biết mình đại sa vào bẫy của hương chức rồi, ba hồn bảy vía lên ngọn cây, lăn khóc suốt ngày đêm. Sáng hôm sau cũng chưa thấy rục rịch giải; cách được hai ngày thấy đòi đến nhà hương kiểm, hương chức đòi lên giấy giải, tổng đoàn và lý trưởng có hạ lệnh rằng: việc này làm ra thì anh phải ấu, nhưng chúng tôi nghĩ anh là người thiệt thà, nếu anh mà muốn vô sự thì phải liệu một số tiền năm cục đồng (50$00), làm tiền giấy bút tổn phí, thì sẽ cho rút giấy và tha cho khỏi giải. Tên Khương là người thiệt thà, nghe nói án là thất kinh, năm chục mà được tha là mừng, nên liền xin về liệu tiền. Trong gia kế thì cũng quẫn bách, tiền bán ruộng đã không được tiêu, lại mang phải chuyện ếch giữa đàng mang vào cổ, vơ vét trong nhà chỉ được non chục bạc, chạy cùng đường, sinh nhai chỉ có một con trâu, đành phải mượn bác Cai Ngạn đem bán cho Cai Nha, được 15$00, góp được một số 25$00 tất cả đem lễ Tổng đoàn mà rút giấy, nhưng chưa đủ số nên giấy chưa cho bảo phải chạy đủ mới được. Cách được ba hôm nữa, bác quyền Lã (lính lệ) đi đòi việc quan đâu về, lý trưởng và tổng đoàn đồng mưu nói thế nào, rồi thấy bác quyền Lã đi với Võ-Tiêu, bắt tên Khương đến nhà lý trưởng, nói rằng quan đòi. Nhà quê trông thấy lính lệ, chẳng khác gì gà con thấy diều, tên Khương liền kêu ca với các ông ấy, xin về chạy đủ, các người nói nếu không đủ thì có thầy quyền đây bắt giải ngay.

Sự này từ đứa con nít ở xã Hoàng-Cần cũng biết đầu đuôi. Tên Khương là một người hèn dốt và sự đó là việc riêng, chẳng qua lời nói thêu dệt của mẹ gia trong lúc hờn giận, thế mà hương chức đem thủ đoạn bóc lột hãm lương dân vào vòng bể khổ. Mong việc này thấu tai quan trên, đem pháp luật công bình, đòi đủ chứng cớ, tra hỏi cho ra việc hối lộ này cho lương dân ở thôn quê. Mong lắm thay.

Lương dân lai cảo

Tòa Kiểm-duyệt bỏ trọn bài

Mấy lời ngỏ cùng các cổ đông

Hội Trung Kỳ Công Thương Liên Hiệp

Vì Hội T. K. C. T. L. H. bấy lâu buôn bán cùng các hiệu ở bên Tàu, cho nên vừa rồi tôi lại phải thân hành đi Hồng-Kông từ tháng Mars để tính sổ sách, tôi vừa mới về đây; nên trong lúc tôi đi vắng có nhiều Cổ đông viết thơ hỏi về việc Hội mà không trả lời được.

Vậy nay xin trả lời chung để các Ngài rõ:

Hội T. K. C. T. L. H. vốn định là ba vạn hai ngàn sáu trăm đồng (32.600$) mà đến ngày nay mới góp được có trên một vạn sáu ngàn, (1.6000$ trừ các khoản chi phí như là tiền lập hội (frais de constitution), tiền trình tòa và các khoản khác, còn lại được một vạn hai ngàn (12000$). Hội mua đất làm nhà Hội mất một vạn đồng bạc để tiện chỗ làm đèn bạch lạp, thuộc da, cùng là xuất cảng gỗ trắc. Chỉ nói riêng về sự Hội ta buôn gỗ trắc ở trên Lào (Hội T. K. C. T. L. H có chi điếm ở Savannakhet môn bài ngoại hạng đóng 306$ một năm, patente de Hors classe) chỉ kể hai chuyến gỗ vừa gởi đi Hôngkong giá đã trên ba vạn đồng. Xem vậy thời các Ngài đủ rõ gánh vác rất nặng nề của ban trị sự chúng tôi, nhất là trong lúc thời kỳ khó khăn này.

Bởi vậy xin nhắc lại, trong các cổ đông của Hội, trừ ra một ít Ngài rất nhiệt thành, đóng góp đủ cổ phần, còn ra thời các Ngài còn thiếu lại của Hội gần một vạn rưỡi đồng (15.000$) mà đã năm bảy lần Hội gởi thư nhắc nạp mà cũng chưa thấy, thời nay xin mau mau gởi nộp cho Hội.

Nếu từ nay cho đến 15 Septembre đây mà chưa gởi đến thời Hội sẽ, vì giữ lợi quyền cho Hội, cũng là cho các cổ đông đã góp đủ phần rồi, Hội sẽ đem ra tòa bán phát mãi các cổ phần góp chưa đủ, lời lỗ các cổ đông chưa góp đủ đó phải chịu (chiếu theo điều lệ thứ bảy của Hội).

Trong tháng Septembre sắp đến, sổ sách về buôn bán ở Hongkong tính xong, Hội sẽ có thơ mời các cổ đông đến dự Đại hội Đồng bất thường của Hội.

Võ Doãn-Gia

Hội trưởng Hội T. K. C. T. L. H. ở Tourane

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT KIỆM

Kỳ xổ số thứ 46, xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Juillet 1931.

Cách thức số 2.

Série 898 được ra. So này của ông Phan kinh Sơn ở Tourane.

Cách thức số 3. Xổ số lần thứ 13.

Série 1051 được ra.

Xổ trả tiền lời cách thức số 3

Số tiền lời trả lại tháng này là $280,06

Vé số 282 được ra hưởng lời.

Vé này là vé của bà Dufresne ở Saigon.

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 28 Aout 1931.

VIỆC THẾ-GIỚI

Á ĐÔNG

TRUNG HOA

Cuộc bài Nhật có hơi dịu

Thượng-hải, 27 Juillet. — Các nhà đương cuộc Trung-hoa tuồng như chủ trương sự ôn hòa trong cuộc tẩy chay hàng Nhật. Có lẽ đó cũng vì ngoại giao tổng trưởng của chính phủ Quảng-đông là Trần-hữu-Nhân hiện đương ở Nhật, nên Nam-kinh sợ Quảng-đông yêu cầu Nhật-bản giúp sức cho mình.

Cuộc nội loạn ở phía Bắc Trung hoa

Thượng-hải, 28 Juillet. — Người ta báo tin rằng Thạch-hữu-Tam nguyên tổng đốc Sơn-tây có lẽ đã về miền Bắc. Một người theo phe Thạch có lẽ đã động binh ba sư đoàn đặng bắt lại những đội quân ở Mãn-châu đã dâng vào cuộc đả Thạch.

Tin trời lụt

Thượng-hải, 27 Juillet. — Trong tuần vừa rồi trời mưa rất dữ làm cho nước sông Dương-tử lên và tràn ra làm hại rất nhiều.

Thượng-hải, 28 Juillet. — Vì trận lụt vừa qua tại Nam-kinh hiện có 3 vạn người không nhà ở.

NHẬT BẢN

Sự sửa đổi trong ban tiểu học

Đông-kinh, 28 Juillet. — Các quan chức trong nha học chánh Nhật-bản vừa rồi đã ưng chuẩn sự sửa lại các sách dạy trong ban tiểu-học: những danh từ và các câu trong sách học mà có thể làm cho trẻ nhỏ nhiễm lấy cái não phân biệt giai cấp thì sẽ bỏ hẳn. Người ta lại sẽ thêm vào các sách ấy những chuyện có thể khuyến khích trẻ nhỏ nghĩ về sự ích lợi quốc tế.

ÂU CHÂU

ĐỨC

Những sự khó khăn trong việc bổ cứu tình hình tài chính

Berlin, 28 Juillet. — Theo những tin tức trong tài-chính giới, những việc bàn tính để bổ cứu tình hình nguy kịch tài chính của Đức khó lòng có kết quả được. Như việc cho Đức vay ngân hàng thì vì kinh tế khủng hoảng chung trong thế giới làm cho các nhà ngân hàng nhỏ không thể cho vay được.

Nếu như ba ngày mà không kết quả thì sợ e chính phủ Đức phải tuyên bố hoãn nợ các nước ngoài. Nếu chính phủ Đức phải tuyên bố như vậy thì các nước cũng không khỏi phải lo.

CÔNG CUỘC HƠN 100 NĂM!

Các ngài có cần đến thuốc xin mời lại hiệu

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

Vinh, Hatinh, Donghoi, Huế, Tourane, Faifoo

sẽ được như ý:

Thuốc sống mua tại ongkong bán được giá hạ.
Thuốc chế sao tẩm rất cẩn thận.
Hoàn tán toàn những thứ gia truyền cả.
Có thứ: Cao dán trị nhiều chứng rất hay.

DẦU VIỆT NAM TRỊ BÁ CHỨNG

Mua dầu cũng là tiền, mua giúp cho chúng tôi lại có phần hơn.

TỪ NAY HẾT ỐM-ĐAU, XANH-XAO, GẦY-CÒM...

Vì trời Nam đã riêng sản xuất được *Thập-Toàn Đại-Bổ-Dưỡng Vệ-Sinh Tiên-Tửu*, Nam, Phụ, Lão, Ấu, uống thì không những Đại Bổ Dưỡng phế, thận, tâm, can, tì, vị, khí, huyết, chóng mạnh khỏe, béo tốt, đỏ da, thắm thịt, ngon miệng, ăn khỏe, mau tiêu đói, mát lòng, ngủ yên, đại tiện nhuận hoạt, tiểu tiện trong mát... mà nếu có rức đầu, chóng mặt, ngã nước, phù bũng, sốt rét, hảo nhiệt, nóng ruột, táo bí, kiết lỵ, ợ chua, nóng cổ, đau bụng kinh niên, đau dạ dày, đau ruột, đau gan, vàng người, đau tim, tức ngực, hư thận, lưng đau tiểu vàng nóng, ho hen, đờm, suyễn, lao tâm, lao lực, khái huyết, đau phổi, đau ngực, đau mắt kinh niên, mắt lòa, mã đao, tràng nhạc, ung sang, lở chốc, đau gân, rức xương, đơn thấp, tê bại, nọc bệnh tình di hại, ốm yếu đủ thứ, thức đêm, mệt mỏi, động kinh, điên dại, đàn bà tiền sản, hậu sản, huyết hư xấu, kinh bế, kinh không đều, muộn con, sẩy thai, đẻ rồi tê liệt, huyết hôi không ra hết, đau ốm đủ thứ... trẻ con cam sài, lở chốc, xanh còm, da vàng bụng ỏng, chậm lớn... chuyên uống Tiên Tửu thì vừa mau khỏi bệnh vừa chóng mạnh khỏe lắm, vì Tiên Tửu chế theo môn Gia truyền kinh nghiệm đã 4 đời nay, cực thần diệu đại bổ, lại pha bằng Rượu Nho Cốt lâu năm, rất quý, rất thơm ngon mà không say.. Thật là cổ kim đông tây chưa đâu có, chứ chẳng nên lầm với nhiều thứ rượu bổ: người khỏe uống thì bảo nhiệt, phá lở chốc, người ốm uống thì thêm nặng bệnh, khó chữa.. Nên các Ngài trong Quan trường, Giáo giới, Công Sở, và các Ngài Sĩ, Nông, Công, Thương, các phu nhân, mua dùng nhiều lắm, đều khen là uống sâm nhung, cao quế quanh năm, không bằng uống vài chai Tiên Tửu, năm đồng một chai lớn, bán tại *THUẬN-LONG ĐẠI-BẢO ĐƯỜNG 22, Rue Médicaments, Hanoi*, là một Hiệu Thuốc Lớn, có Đại-Danh-Y, mạch lý, căn bệnh, dược tính rất tinh thông, và có đủ các môn Thuốc Nam Thuốc Bắc Gia truyền Kinh nghiệm đã 4 đời nay, cực hay. Vậy các Ngài nên mua Tiên Tửu mà uống. Nếu đau yếu muốn khỏi một cách rất mau chóng, thì vừa uống Tiên Tửu, vừa uống thêm thuốc chén hay thuốc hoàn tán của Bản Đường, thì giám Cam quyết là xuất nước Nam, không thuốc đâu hay bằng, xa gần hằng ngày gửi thơ về khen ngợi rất nhiều, sau này sẽ tục đăng dần lên báo chương.

Tiên Tửu và các thuốc gửi theo lối giao ngân lĩnh hóa cũng được, tiền cước phí, Bản-Đường chịu hết. Ai muốn hỏi han chi về thuốc, bệnh, hay ai muốn làm Đại-Lý, mua buôn, xin cứ gửi thơ về, Bản-Đường sẽ trả lời ngay.

Đồng-Bào nên giới thiệu Bản-Đường với các bệnh nhân xa gần, để khỏi tiền mất tật mang với các thuốc nhầm, lang băm, đó cũng là một công đức lớn vậy.

Buôn tận gốc thì giá hạ

Các Ngài có mua thử các máy ảnh, KÍNH, GIẤY THUỐC ẢNH và các đồ dùng về việc ảnh của hiệu HUONG-KY HANOI, thì mới biết hàng tốt mà giá lại hạ không đâu bằng vì thứ hàng nào cũng buôn tại gốc mà buôn nhiều.

NGHĨA NƯỚC TÌNH NHÀ

TÂM LÝ TIỂU-THUYẾT

Giang - Hạ DỊCH - THUẬT

Thầy Manh-Tử có nói: « Ta chưa từng nghe rằng vạy mình mà chính được người, huống là chịu điều nhục mà chính được thiên hạ ».

孟子曰吾未聞枉己而正人者也况辱己以正天下者乎

Số 33

Nhưng Phan-thơ lại chăm họa lại, không trả lời.

— Phải, tôi đã nói mà không để ý đến những điều tôi nói. Tôi xin họa sư miễn lỗi cho tôi. Người đàn bà thường hay làm điều không nghĩa lý.

Bà rờ nhè nhẹ cây thọ cầm:

— Chính cái cây đờn cũ kỹ này nó làm cho cái não tôi có hơi rối loạn... Xin họa sư đừng thuật chuyện lại cho ai cả, vì không còn chi xấu bằng là nói những sự điên cuồng...

Phan thơ cũng cứ làm thinh họa.

— Tôi chắc rằng họa sư không thuật lại; vì bạn của họa sư, Hoa-lai phu nhân sẽ không bằng lòng, và sẽ khinh bỉ tôi. Hoa-lai phu nhân là một người rất đứng đắng, tôi rất ngợi khen, và tôi muốn sao đứng được như phu nhân vậy...

XVII

Một hôm Hoa-lai hỏi bà Dục-sĩ-ca:

— Đến ngày khánh nhựt dưới du thuyền tôi, bạn quá bước đến chơi, có điều gì quan ngại không?

— Có quan ngại gì cho lắm! Tôi thích đến lắm.

Mà thật đến ngày lễ ở dưới du thuyền có Dục-sĩ-ca phu nhân đến.

Trong cuộc du lịch hoàn cầu của Hoa-lai mỗi khi chiếc du thuyền ghé lại đâu, thì bà ta thiết lễ vui chơi ở đó. Mà mỗi khi có lễ tiệc như vậy thì đều có mời cả bao nhiêu quan chức ngoại giao, cả sứ thần các nước, cả kiều khách Âu Mỹ, trong xã hội thượng lưu sang trọng không sót một mặt nào. Ở Trường kỳ đây nói về xã hội Nhựt, thì các thượng cấp đều không có, chỉ có phái tiểu tư bản, thương mãi và công nghệ. Người Âu-châu ở tô giới họ không giao thiệp với cái hạng người này, vì không những cái màu da, mà đến cả giáo dục cũng đều khác cả. Mà hôm ấy quan tư lệnh nhà binh ở Trường-kỳ và quan tổng đốc đều xin cáo vì có binh sự, thành ra chỉ có bà hầu tước Dục-sĩ-ca là thay mặt cho cả phần tử Nhật ở cái tiệc tại Trường-kỳ hôm ấy. Vì thế mà bà Dục-sĩ-ca lại càng làm cho người ta để mắt đến nhiều hơn.

Cái cầu tàu cao hết, từ cột cờ đầu mũi ra đến cột cờ đầu lái, chỗ dùng làm sân mát cho các phòng tiếp khách, bây giờ hóa ra một kiểu vườn như trên đất, có bồn cỏ xanh, có bụi cây rậm, có cả chòm cây bông hạnh đào ra bông đỏ dọi. Đó là công trình của một trăm người thợ Nhật làm suốt một đêm. Mấy người thợ Nhật này làm việc mỗi người cũng bằng sáu người thợ Âu, lại thêm cái tài xảo của họ không ai bì, vì vậy mà trong một đêm họ đã biến hóa nơi du thuyền làm một cái vườn chơi, lanh như có phép thần tiên vậy. Trong cái kiểu vườn kia không còn một vật gì là thiếu cả, cho đến cái mặt nước dợn bóng kia cũng có hình tượng, lại cũng có một cái hồ nhỏ, bốn phía xây bằng đá, trong lại có hoa sen, có đá nhỏ pha với vỏ ốc, có cả nhiều thứ cây kỳ ở Viễn-đông. Về phía đầu lái trên một vùng cỏ là chỗ bạn nhạc ngồi có các thứ đờn, với một bọn hát múa theo lối cổ Nhật.

Các quan khách của Hoa-lai trong nháy mắt đã xâm loán cả cái vườn giả, đương đi ngắm nghía ngợi khen. Mà quan khách ấy phần nhiều là người Mỹ. Và tuy ở nước Nhật là một nước mà người ăn ở rất nhỏ nhẹ như mỹ, nhưng người Mỹ đi đến đâu cũng giữ cái tánh thô kịch lỗ mãng ở đó. Các quan khách đi dậm trên mấy bồn cỏ, và bẻ phá các cành bông thấp. Và ngó qua bọn đàn bà khiêu vũ như một đoàn bươm bướm ngũ sắc, chúng lại rủ nhau đi xuống phòng ăn.

Nhưng có một số người khác không nôn xuống phòng ăn, và có lẽ không đói như bọn kia, còn đứng cận dưới mấy cụm cây đào xem lũ người nhảy múa. Đó phần nhiều là các người Âu-châu, và các người thượng lưu Mỹ. Mấy người này tuy không lấy làm lạ cho các trò vui ở dưới du thuyền, vì họ đã quen với các hý cuộc ở Viễn-đông, nhưng cũng giữ lễ phép làm vui lòng cho chủ thuyền, và chuyện vãn. Hoa-lai phu nhân ngồi trên một vạt cỏ chỉ cho mỗi người coi cái phong cảnh đặc biệt ở dưới lầu, giữa chỗ ba đào trên thì chỉ có mây, dưới chỉ có nước, mà lại có một cái hoa viên, không khác chi nơi tiên cảnh. Các điều đó chính là nhà mỹ thuật Phan-thơ đã nghĩ ra.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

HÀ LAN

Hiệp định Đức áo trước tòa án Quốc tế

La Haye, 28 Juillet. — ông Kromarz (giáo-sư) làm luật sư cho chính phủ Tchécoslovaquie bác bản hiệp định ấy. Ông bày tỏ vì nguyên lý rồi kết luận y như luật sư của chính phủ Pháp và Ý.

MỸ

Sụt tiền công

New-York, 28 Juillet. — Việc sụt tiền công đã gây ra nhiều cuộc phản đối trong công nghiệp. Mỹ xưa nay có tiếng tự phụ là nhơn đạo hơn ai hết, trả tiền công cao cho thợ thuyền mà nay cũng phải sụt bớt vì kinh tế khủng hoảng.

Thuốc chữa bệnh xán

Người nước ta hay ăn thịt tái nên hay mắc phải bệnh xán. Người có bệnh, nếu không uống thuốc, cứ để con xán trong mình lâu năm thì rất nguy hiểm, bởi vì nó cắn chết người.

Một ngày nó ra kể đến mấy lần, như cái xơ mít, mà lúc nó ra đến chỗ hậu môn thì thấy nôn nôn thật rất khó chịu.

Thuốc bán một liều (hai chai), mỗi chai sáu hào.

Các hiệu Đại-lý bán thuốc cai nha phiến của tôi đều có bán thuốc xán cả.

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 Phố Tả-trường -:- **NAMDINH**

神仙聚圓廣告

Thêm sức mạnh cho loài người
Trừ tuyệt cái hại vô cùng cho xã-hội
Không gì bằng:

Thuốc bổ phổi

Hiệu Thần-Tiên

Kiêm trị các chứng đau phổi, ráo phổi ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, v. v... Giá mỗi lọ: 0$30.

Môn thuốc Thần-tiên còn có nhiều cao, đơn, hoàn, tán; các Ngài cần dùng hay muốn làm Đại-lý, xin viết thơ về lấy quyển Catalogue. Thơ và mandat gởi cho:

Nguyễn-xuân-Dương
123, Phố Khách Namdinh.
Tổng Đại-lý: *24, hàng đường, Hanoi*
Trung-Kỳ Thương Cục
107, rue Paul Bert, Huế

CẢM TẠ NGÀI

Tôi có xem bài của HOÀNG VĂN-ẤP 67 Phố Ninh Xá Bắc Ninh có đăng thứ dầu XUÂN HẢI bán ở LÊ NAM HƯNG Phan thiết và LƯU THANH TẬP Long Xuyên, có nói thứ dầu đó trị bách chứng bách bệnh bất kỳ bệnh gì xoa cũng mau khỏi tôi dùng thử 1 lọ để trữ nhà, hôm 20 tháng 5 Annam tôi có đưa em vợ đi học về chẳng may bị cảm rất nặng ngất người đi gọi mãi không tỉnh, sau tôi nhớ đến thứ dầu của ngài đem xoa chỉ trong vài phút em tôi khỏi ngay, như cái phúc đó nhờ ngài lại chế ra được thứ dầu rất quý như vậy, giúp đỡ đồng bào, vậy tôi có mấy lời đăng nên cám ơn ngài sau xin đứng tên giới thiệu đồng bào ta nên dùng thứ dầu đó thực là thần hiệu như thần vậy, sau này ai dùng thử được thần hiệu nên theo đề cho y học ta một ngày một tấn tới để khỏi theo mấy mọi người ta làm trên đống thuốc thấy bệnh chịu bó tay.

Lâ-đình Phúc Phanthiet

Cô-tinh Bổ-Thận hoàn

Bệnh khí hư như khí loãng khí lạnh, thường sanh ra chứng
Mộng-tinh, *(đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà mà tinh khí xuất ra)*
Di-tinh, *(Vì nhọc mệt quá đêm ngủ mê man, bởi hoại trong thân thể, mà tinh khí tự nhiên xuất ra dầm dề không biết)*
Hoạt-tinh *(đi lại với đàn bà tinh khí chóng xuất hoặc vừa lại với đàn bà là đã xuất ngay)*

Thuốc này
Bán buôn bán lẻ tại hiệu

SINH-HUY
Nº 44 Maréchal Foch à Vinh
Là hiệu chuyên bán các hàng thời trang

Mới về:
Giày Heet Foot
tốt nhất hạng 4p00 1 đôi
Mũ LIÈGE DE FRANCE
2 lần bầu mềm và nhẹ
tốt nhất hạng 3$00 1 cái
Ở xa cho biết rõ số đầu số chân, xin gởi Contre Remboursement

Đó là do tinh khí bất cố, thận thủy suy bại. Chứng này khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nhức đầu, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, hay khiếp sợ, đi đứng bần thần, sinh ra lười biếng. Nếu biết thuốc mà trị ngay thì đỡ tốn tiền mà bịnh lại chóng khỏi; nếu để lâu không chữa, dễ đến nỗi sinh ra chứng mộng tinh, di tinh, hoạt tinh như đã kể trên rồi thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh này phần nhiều người mắc lắm trong khoảng 18 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Thời buổi cạnh tranh, yếu thua mạnh được mọi người đều phải lo riêng phận sự, mới mong có song còn, vì vậy mà kẻ làm việc bằng tinh thần thì lao tâm quá độ, lo nghĩ thái quá mà sinh ra; kẻ lao động thì lao lực suốt ngày, làm việc quá sức khỏe của mình mà sinh ra; có kẻ vì sắc dục vô tiết, rượu chè thức đêm mà sinh ra; cũng có kẻ chơi bời quá độ, mắc phải bệnh lậu và giang mai sau khi khỏi rồi không có thuốc ngăn ngừa, nên bệnh khí hư thận suy cũng do đó mà sinh ra. Muốn cho bệnh ấy chẳng phát ra, hoặc đã phát ra mà muốn trị cho khỏi thì phải lập tức dùng 6 lọ CÔ-TINH BỔ-THẬN giá 5$00 là chóng khỏi. Hằng ngày dùng luôn thì bệnh không bao giờ tái phát mà lại còn bổ sức lực bổ tinh thận. Thiệt là một môn thuốc để quảng tự duyên niên rất là bổ ích cho đời.

MỘNG-LƯƠNG THƯ-QUÁN DƯỢC-PHÒNG

(ANNAM) **NHATRANG**

A/ — Chuyên bán các thứ sách quốc văn xuất bản tại Trung, Nam, Bắc kỳ; các đồ văn phòng tứ bửu, các sách học, sách tây v. v...

B/ Đại lý các thứ thuốc cao, đơn hườn, tán rất linh nghiệm của các hiệu Bào chế Việt-Nam:

1· — *Tham-Thiên-Đường Dược-Phòng*
2· — *Nam-Thiên-Đường Dược-Phòng*
3 — *Thuận-Long Đường Dược-Phòng*
4· — *Thuốc bổ nha phiến đại tài của Hồng-Lạc-Đường Taifoo*
5· — *Từ-Ngọc-Liên Dược-Phòng*
6· — *Võ-Đình-Dần Dược-Phòng*
7· — *Thuốc trị phòng-tích thần-hiệu của Y-sĩ Võ-Đình Tân Haiphong*

C/ — Đại lý các thứ dầu:

Khuynh-diệp, Ba cô, nước Sông Hương, Mười thương. v. v. của VIỄN-ĐỆ ĐỒNG-HỚI

Nam-diệp, Cốt thần, nước bông, xà phòng thơm, v. v. của hiệu THUẬN-LONG HANOI

Các thứ phấn sáp Trường-Xuân của bà DANG-THI-HOI SAIGON

D/ — Đại lý các thứ sơn đủ màu (peinture pour toutes couleurs

E/ — Đại lý bán lẻ các thứ báo Tây, Nam xuất bản tại Trung, Nam, Bắc kỳ.

Các ngài ở xa muốn hỏi điều gì xin viết thư về, bản quán vui lòng trả lời ngay.

Ngài nào muốn ủy quyền đại lý xin viết thơ thương lượng.

Bản quán chủ ý thật thà, ngửa mong đồng bào xa gần huệ cố.

Chủ nhơn **VƯƠNG GIA-BẬT** **Kính cáo**

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sĩ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có huê-hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa Nº 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị.

TÂN-LỢI
138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người nhọc mệt thức đêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhức một cái, xem đã có mủ vì các vi-trùng GONO-COQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lan ra thì người ấy mắc bệnh đau GIA-CON (Métrite) khí hư, huyết bạch, băng huyết v. v. thì sinh đẻ rất hiếm, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay sốt, đức đầu, đau mình, đau các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đẻ rồi, đẻ ra bởi ra nọc, đẻ con thiếu cái nọ, thiếu cái kia, ta cứ là đổ quấy ngờ, vì cái nọc này nó chuyền-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến cháu chắt v. v. vì thế nhiều người thử không có bệnh gì xem máu thì trong có vi-trùng TIM LA, còn như bệnh NỔ LOẠN (Chanre-mou) bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này dù nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lúc đã có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 3p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÚ HÀ 87 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) và HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU [illegible] tiệm commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI. Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-sứ à Longxuyên Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gửi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gửi ra bảo giao ngân rất chóng, còn như ngài nào muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu.

Phòng bị kẻ làm giả mạo chè Tam-Hỷ

Mồng 4 ta tức là ngày 21 tây bản hiệu có chè mới sang, bản hiệu xưa nay vẫn dùng hạng chè tốt nhất để đóng chè Tam-hỷ đã được các ngài ngợi khen là một thứ chè nhỏ cánh xanh nước và được hương, song bản hiệu xin bá cáo để các quí khách biết rằng: sau đây các ngài có lòng chiếu cố mua chè (Tam Hỷ). Xin hãy nhận kỹ 4 điều như sau này kẻo lầm 1) 2 chữ Tam hỷ in ở ngoài hom và ở gói chè thì phân minh nét nào ra nét ấy chứ không phải nét nọ giây nét kia 2) hiệu Tam tinh (tức là ông Thọ đứng cầm gậy cạnh con hươu và 2 con dơi) trên trán ông Thọ hơi tiêm nhọn chứ không phải tròn giếp 3) con hươu đứng bên tả ông Thọ thì trên đầu con hươu có 2 cái sừng rõ ràng chứ không phải là 2 cái tai, 4) bên hữu ông Thọ có hai con dơi chứ không phải loài chim muông gì khác cả.

Bản hiệu đã kể minh bạch 4 điều ở trên để các quí khách nhận kỹ rồi hãy mua, vì là gần đây có kẻ gian phi, đóng hạng chè xấu lấy hệt chữ Tam Hỷ và hiệu Tam tinh của bản hiệu để lừa dối các ngài, mưu cầu mối lợi, làm mất cái giá trị chè Tam-Hỷ của bản hiệu. Vậy xin các ngài lưu tâm xét kỹ kẻo lầm.

Chính hiệu tại Haiphong phố khách 140
Chi điếm tại Hanoi phố hàng ngang số 3
Các nơi đều có Đại lý
KIM-THÁI *Kính* cao

Tam-Kỳ: **ĐỒNG-BÀO CHÚ Ý!!**

NGƯỜI MAY MỚI GẶP THUỐC HAY?

Lạo-nhơn-Đường Hocmôn Gia-định

NAM-KỲ THÀNH CÔNG BÁC THÀNH-DƯỢC

1) THẦN-HIỆU TÊ BẠI HOÀN, chủ trị các chứng phong tê bại xuội nhức mỏi hoặc sáng bận tê sưng rất thần hiệu: mỗi hộp giá 1p.20

2) ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN, là thuốc bổ huyết điều kinh và trừ BẠCH ĐÁI HẠ đau bụng xót ruột, xây xẩm đến trừ được hết hễ uống vào thì dặng khỏe mạnh: mỗi hộp giá 1p.00

3) SÍ LAO BỔ TẠNG HOÀN, là thuốc bổ lao quí ông, quí thầy, quí học-sanh làm việc mệt mỏi bổ tinh thần rất hiệu nghiệm bổ phổi trừ hoặc lao giải trí não, là thánh dược, mỗi hộp giá 1p.00.

4) NGŨ LÂM BẠCH TRƯỢC TÁN, chuyên trị về chứng đau lậu-kim thời hoặc lâu, hoặc mau, uống thì trừ hết (chỉ mủ hoặc trược độc, tánh thuốc ôn hòa dễ uống, 12 bao: 2p.00

(4-4) DƯƠNG MAI SANG ĐỘC HOÀN, trị các chứng PHONG-TÌNH DƯƠNG-MAI CÓ GHẺ, SANG ĐỘC PHÁT SƯNG HỘT XOÀI hoặc cốt khí còn ẩn trong mạch-máu hoặc chưa trổ ra hoặc âm-ỷ nhức đầu hoặc LẬU ĐỘC và nhiệt độc đều trị dặng tất cả, bịnh nhẹ uống 10 bao, nặng uống 15 bao tuyệt độc khỏi trừ căn; (giữ được vệ-sanh) KHÔNG HẠI SANH DỤC thứ thuốc bổn hiệu mới tìm dặng là phương thuốc thánh hai số 4-4, 12 bao cachet giá . . . . 3p.00.

5) HÓA ĐÀM CHỈ KHÁI TÁN, trị các chứng ho phong ho đàm (HO NHIỆT) Ho ban trái mụt trong cổ hoặc ngứa cổ v. v... 12 bao giá. . . 1p.00.

5-5 THUỐC HO HOÀN trị ho huyết ho sản-hậu, hoặc già-cả ho mệt, ăn ngủ thất thường, mỗi hộp 12 hoàn 1p.00

6) BỔ TẢ THUẬN QUYÊN TÊ, nhãn ĐỒNG-HỒ-TREO, trừ dặng cái giống độc ở trong bụng chói nước bịnh hậu đau bụng lâu năm xổ không phạt tì-vị xổ khỏe không đau bụng khỏi cữ kiêng, 12 bao 2p.00.

7) THANH NHIỆT GIẢI-BAN-TÁN, trị các chứng BAN CHẨN nội nhiệt, bịnh hậu da vàng, con nít ĐỔ MỒ HÔI ĐẦU hoặc CAM TÍCH bụng lớn, 12 bao: 1p.00

8) ĐOAN DƯƠNG CẤP-CỨU HOÀN, chế ngày mồng năm tháng năm gặp trị các chứng, nhứt là trị bịnh thời khí, dịch khí, cảm mạo thương hàn đi đường đem theo hộ thân thật là LINH-ĐƠN; mỗi hộp 30 hoàn giá 1,p50.

BÁC THÀNH DƯỢC CỦA BỔN HIỆU KHÔNG TỰ KHOE;

Đồng bào anh em chị em cũng đã biết rõ là BÁC THÀNH DƯỢC đã có giấy chứng-nghiệm và được tam kỳ hoan nghinh;

Ở xa muốn mua thuốc thơ hoặc mandat thì đề ngay:

Monsieur TRƯƠNG MINH Y
Directeur TẠO NHƠN ĐƯỜNG
Nº 4 Rue de la Gare à HOCMON Gia-định

NẾU TA PHẢI ĐAU

Về bệnh đa-dầy, bệnh khó-tiêu, bệnh táo kết, bệnh sống-phần, bệnh thận-hư, đau đớn, bệnh tê-thấp, nhức-đầu, chóng-mặt, v. v. Nếu ta phải bệnh thoát-sang, bệnh nổi-gân-xanh, bệnh lở nhọt ở đùi, bệnh ngoài-da, bệnh hắc-điến, bạch-điến, hắc-lào, nhọt-sẩy, ngứa-ngáy, v. v.

Ta nên trừ tiệt ngay những căn-nguyên bệnh ấy đi, ta nên uống **TISANE des CHARTREUX de DURBON**, làm bằng nguyên liệu các cây ở núi Alpes, lọc sạch máu sấu và cho ta sức khoẻ cũng như thuốc ấy đã cứu được muôn vàn người khác.

Nếu ta bị xanh xao, vàng bủng, yếu gân, phiền-muộn, mệt nhọc, không có sức lực, ta nên theo phương thuốc dùng hợp là **PILULES SUPERTONIQUES** và thuốc **TISANE** vừa lọc máu sấu lại vừa bồi-bổ, thì ta sẽ chóng được lại nghỉ và rất khoẻ mạnh.

Ngày mồng một tháng hai tây năm 1931

Tôi kính gửi mấy hàng để tỏ lòng cảm ơn đại công hiệu của thuốc hay nhất là **TISANE des CHARTREUX de DURBON.** *Thuốc ấy đã chữa khỏi cho tôi bệnh táo kết kinh niên mà tôi bị đau đớn đã từ lâu năm.*

Xin in cái thư này cho mọi người biết, để ai mắc phải bệnh như tôi, bị đau đớn, biết rằng có thuốc này chữa khỏi được.

M. MORAZZI
số 27, Boulevard Pierre-Sola, NICE (Nước Pháp)

Thuốc chuyên môn ở **CHARTREUX de DURBON**
Tisane đựng bằng lọ nhỏ
Thuốc viên **Pilules Supertoniques** đựng bằng ống
Thuốc bôi **Baume** (chữa bệnh ngoài da) đựng bằng lọ.
Xin hỏi tại các hàng bào chế tây.

Cách đóng và giấy chứng thực
Phòng thí nghiệm quan **J. BERTHIER ở GRENOBLE** (Nước Pháp)

TISANE DÉPURATIVE DES CHARTREUX DE DURBON

PHÒNG-TÍCH

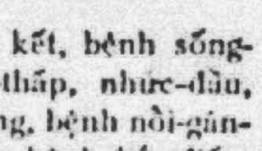

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay.

Nếu thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, ớn chóng muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đúng bịnh ít thấy ỉa [illegible] hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai lần uống, giá [illegible]

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. Ấn tứ Kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ : Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE : THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN THỊ HUỆ phố Đồ-hữu-Vị.
QUANGNGAI : NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ Đức và CHẾ-HOÀNG ở Sông vệ
NHATRANG : MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN
TAMQUAN : Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH : Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT : ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO : HOÀNG-ĐẮC-VINH 133, phố Pont Japonais.
DONG-HOI : Lê-Quỳnh Commerçant. Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

MỚI CHẾ RA

Các ngài mua giày nên chú ý!

Bản hiệu mới chế ra kiểu giày này bằng vải trắng, đế bằn Crêpe Anglaise giá bán nhứt định 2$75 một đôi, ai muốn mua buôn xin mau mau gửi thơ thương lượng, thứ giày này dùng đi đường xa vừa nhẹ nhàng vừa lịch sự mà êm ái, và nhất là dùng để chơi TENNIS thời tiện lắm.

Bản hiệu lại mới có Catalogue đẹp nhất Đông-Dương, xin viết thơ lấy ngay kẻo hết, mà từ nay giầy sẽ đóng hộp như tây vậy.

AN-THÀNH
37 Phố Hàng Đào — HANOI
Mua hàng không đợi tiền bản hiệu không gửi hàng.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG